



Thiết bị điều nhiệt thông minh qua Wi-Fi TS2501

Hướng dẫn sử dụng



Nội dung chính

| | | |
|---|-------------------|----|
| 1 | Tạo tài khoản | 3 |
| 2 | Thêm thiết bị | 7 |
| 3 | Hẹn lịch | 17 |
| 4 | Màn hình hiển thị | 21 |
| 5 | Tính năng | 22 |
| 6 | Cổng TrickleStar | 23 |

Tài liệu quan trọng, cất giữ cẩn thận!

Nếu bạn có câu hỏi về sản phẩm TrickleStar hoặc cần trợ giúp kỹ thuật, vui lòng truy cập trang web của chúng tôi để xem hướng dẫn, video và các câu hỏi thường gặp. Bạn cũng có thể liên hệ với chúng tôi qua email hoặc điện thoại.

Email hỗ trợ: customer.service@tricklestar.com
SĐT hỗ trợ: 1-888-700-1098



Trang web hỗ trợ

<https://www.tricklestar.com/general-faq/category/thermostat/>



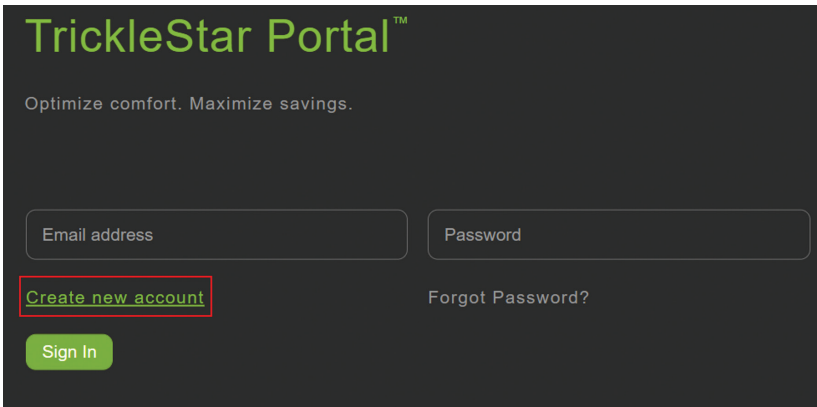
Video hướng dẫn

Nếu bạn muốn xem video hướng dẫn lắp đặt, vui lòng truy cập kênh YouTube của chúng tôi:

<https://www.youtube.com/user/TrickleStarUS/>

Tạo tài khoản

1. Truy cập Cổng TrickleStar tại portal.tricklestar.com hoặc nhấp vào đường liên kết “Cổng” trên trang web TrickleStar.
2. Nhấp vào nút “Tạo tài khoản mới” (“Create New Account”) trên trang đích bên dưới ô đăng nhập.



TrickleStar Portal™

Optimize comfort. Maximize savings.

Email address

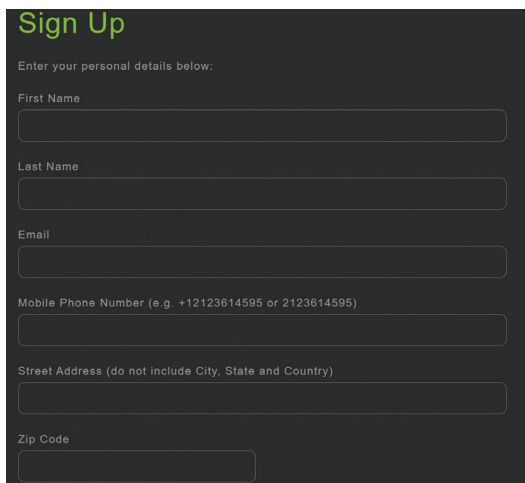
Password

[Create new account](#)

[Forgot Password?](#)

Sign In

3. Nhập thông tin cá nhân của bạn: Địa chỉ email, số điện thoại, địa chỉ nhà/cơ quan và mã bưu chính. (Tên thành phố và tiểu bang sẽ được tạo tự động theo mã bưu chính đã nhập.)



Sign Up

Enter your personal details below:

First Name

Last Name

Email

Mobile Phone Number (e.g. +12123614595 or 2123614595)

Street Address (do not include City, State and Country)

Zip Code



4. Ngoài ra, bạn cũng phải điền thông tin hóa đơn điện và ga.

Enter your utility details below:

Electricity

— Enter your Utility Company —

Gas

— Enter your Utility Company —

5. Nhập mật mã cho tài khoản TrickleStar của bạn: Mật khẩu phải dài ít nhất 8 ký tự và chứa ít nhất một chữ cái in thường, một chữ cái in hoa, một chữ số và một ký tự đặc biệt.

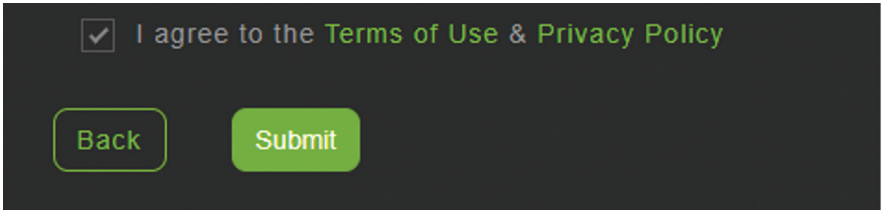
Provide password for your TrickleStar Portal account:

Password

Re-type your password

Password must contain lowercase letter
Password must contain uppercase letter
Password must contain a number
Password must contain a special character
Password must contain at least 8 characters

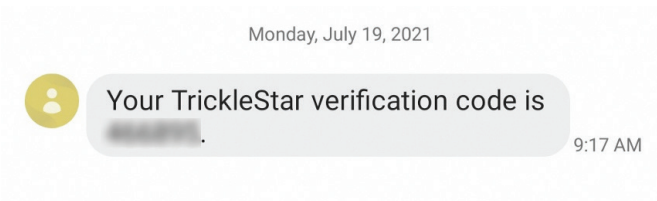
6. Đồng ý với Điều khoản sử dụng và Chính sách quyền riêng tư của TrickleStar và nhấp vào nút “Gửi” (“Submit”) để hoàn tất.



I agree to the **Terms of Use & Privacy Policy**

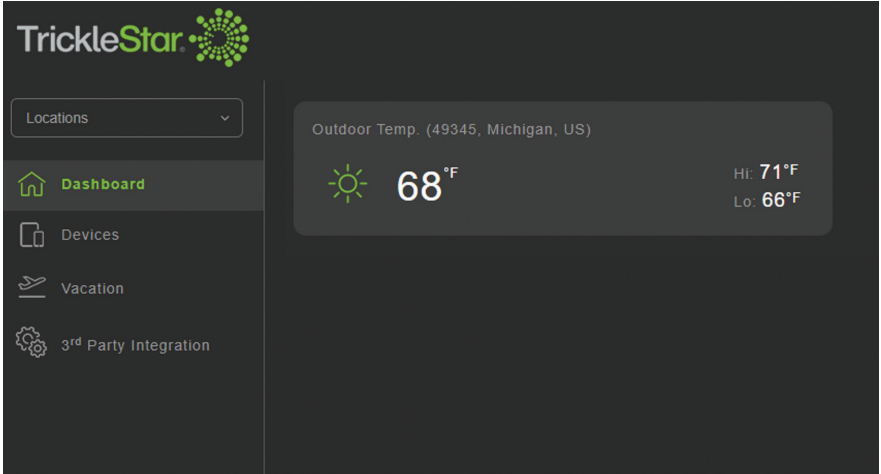
Back **Submit**

7. TrickleStar sẽ gửi mã xác minh gồm 6 chữ số qua tin nhắn đến điện thoại của bạn. Nhập mã xác minh vào đúng ô và nhấp vào nút “Gửi” (“Submit”) màu xanh.



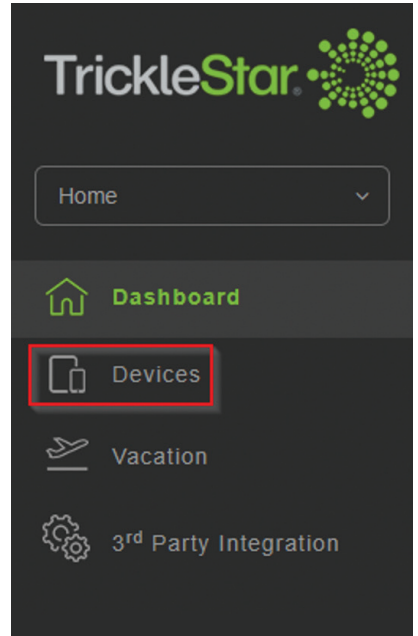


8. Nếu đăng ký thành công, bạn sẽ được đăng nhập vào Cổng TrickleStar. Sau đó, bạn có thể bắt đầu thêm thiết bị vào tài khoản của mình.

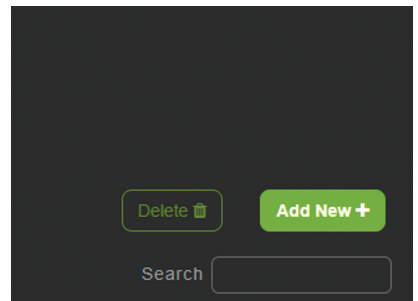


Thêm thiết bị

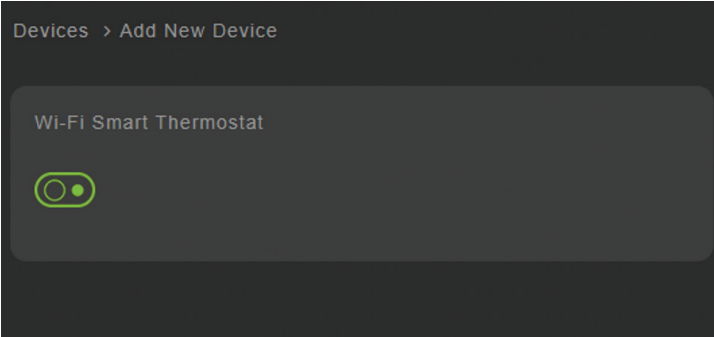
1. Để thêm thiết bị điều nhiệt TrickleStar mới vào tài khoản, mở phần “Thiết bị” (“Devices”) ở khu bên trái trang chủ trên Cổng TrickleStar.



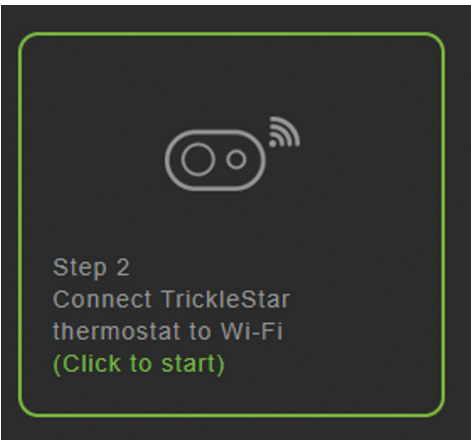
2. Nhấp vào nút “Thêm mới” (“Add New”) ở góc trên bên phải.



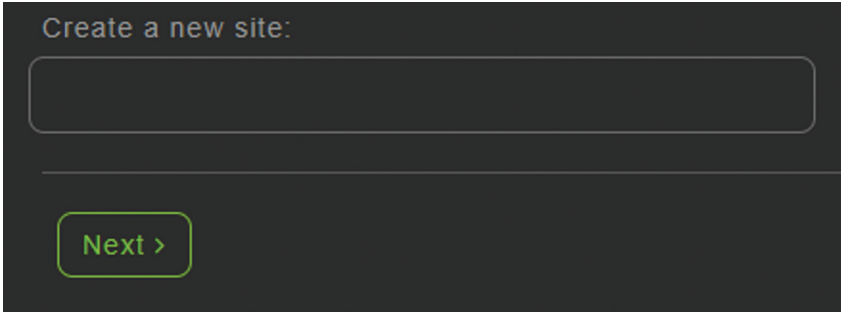
3. Chọn “Thiết bị điều nhiệt thông minh qua Wi-Fi” (Wi-Fi Smart Thermostat”) (Trên trang này, bạn cũng có thể tải về hướng dẫn lắp đặt và hướng dẫn sử dụng để tham khảo.)



4. Chuyển sang “Bước 2” (“Step 2”) (Nhấp vào để bắt đầu) để kết nối thiết bị điều nhiệt đã lắp đặt với mạng Wi-Fi cục bộ.

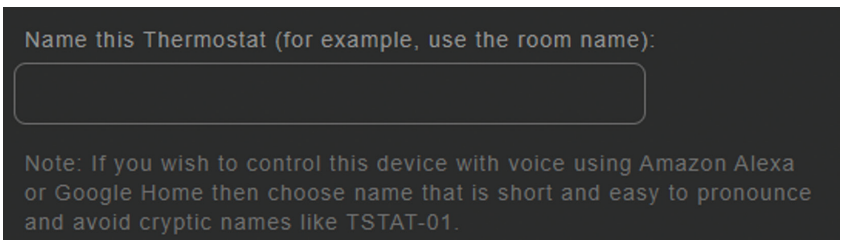


5. Hệ thống sẽ yêu cầu bạn tạo trang mới. Tên trang này có thể là tên nhà/văn phòng, địa chỉ hoặc một thông tin nhận dạng khác.



Lưu ý: Trang này dùng để xác định vị trí lắp đặt thiết bị thông minh TrickleStar. Mỗi trang cho phép người dùng quản lý nhiều thiết bị khác nhau từ một bảng điều khiển.

6. Sau đó, đặt tên cho thiết bị điều nhiệt. Nhập tên vào ô để đặt tên cho thiết bị điều nhiệt. Tên này không được trùng với tên trang và tên thiết bị khác cùng trang. Nhấp vào nút “Tiếp theo” (“Next”) màu xanh để tiếp tục.



Lưu ý: Màn hình LCD của thiết bị điều nhiệt sẽ hiện số “01” và nhấp nháy các chữ cái “AP”. Nhấp vào nút “Tiếp theo” (“Next”). Nếu không thấy nút này, bạn sẽ phải thiết lập lại Wi-Fibằng cách chọc vào lỗ kim tái thiết lập rồi nhấn giữ nút xoay đến khi thiết bị điều nhiệt thiết lập lại hoàn toàn (xem hình ảnh trên trang 18).

7. Khi thiết bị điều nhiệt hiện chữ “01 AP” thì nhấp vào nút “Tiếp theo” (“Next”) màu xanh để tiếp tục.

Follow the instructions below to start the Wi-Fi provisioning process:

1. Turn on the power for the Thermostat.
2. You will see Step 01 and “AP” flashing on the LCD display as shown below.



3. If you do not see the Step "01" and "AP" flashing on the LCD, or if you leave this web page, you will see step "02" for the manual setup on device.
4. If this happens and you still wish to configure it using portal web page, you need to press and hold the side button again for 10 seconds until you see the step "01" on your PC/laptop/smartphone Wi-Fi list. If it does not, please do a pin hole reset and try again.

Alternative methods to set your device to AP mode and enable AP on the Wi-Fi list:

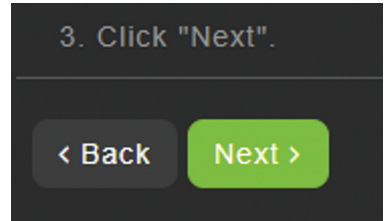
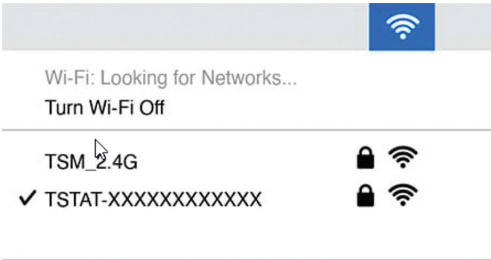
- Do pin hole reset, then press the jog dial (10-15 seconds) until LCD display 01 AP
- Press jog dial and side button together for 15 seconds until LCD display 01 AP

5. Click next.

< Back

Next >

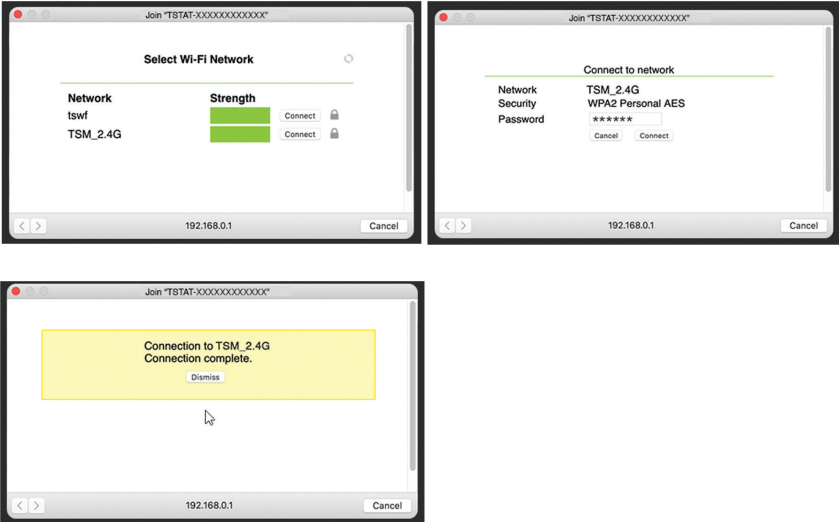
8. Sau đó, mở các mạng Wi-Fi hiện có trên thiết bị bạn đang dùng để cài đặt và kết nối với Điểm truy cập của thiết bị điều nhiệt. Điểm truy cập của thiết bị điều nhiệt sẽ hiển thị dưới dạng "TSTAT-XXXXXXXXXXXX". Nhấp vào nút "Tiếp theo" ("Next") màu xanh để tiếp tục.



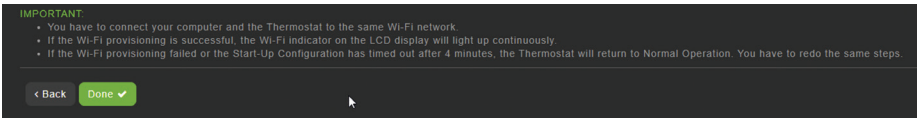
9. Màn hình này sẽ kết nối thiết bị điều nhiệt với Wi-Fi. Đối với người dùng Mac, hệ thống sẽ tự động mở một cửa sổ mới có danh sách các mạng hiện có để chọn. Đối với người dùng Windows, bạn sẽ phải nhấp vào nút "Vào đây" ("Here").

Follow the instructions below to invite the Thermostat to join your Wi-Fi network. If the window below does not appear automatically, click [Here](#) to open a new web browser tab or window for the Thermostat Wi-Fi Connection. You can also right-click on "Here" and select "Open link in new tab".

10. Kết nối với mạng Wi-Fi. Nhập mật khẩu Wi-Fi rồi nhấn vào “Kết nối” (“Connect”). Đợi bảng điều khiển kết nối với mạng Wi-Fi. Thông báo hoàn tất kết nối sẽ hiển thị sau khi bạn kết nối thành công với Wi-Fi.



11. Sau đó, cho máy tính hoặc điện thoại của bạn kết nối với cùng mạng Wi-Fi mà thiết bị điều nhiệt đang kết nối. Kéo xuống dưới rồi nhấn vào nút “Xong” (“Done”) màu xanh để đăng ký thiết bị điều nhiệt của bạn.

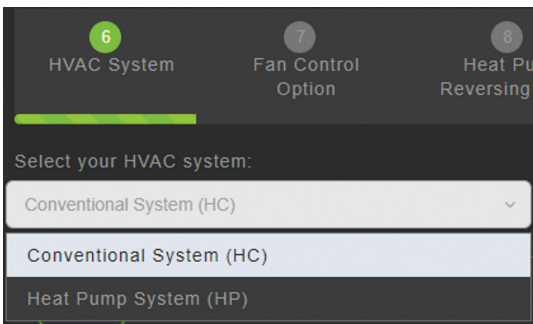


Lưu ý: Hệ thống có thể yêu cầu bạn nhập mã DSN của thiết bị điều nhiệt tùy vào chương trình thiết lập của bộ định tuyến Wi-Fi. Nếu được yêu cầu, vui lòng nhập DSN vào đúng ô. Mã DSN nằm trên cùng một nhãn với địa chỉ MAC.

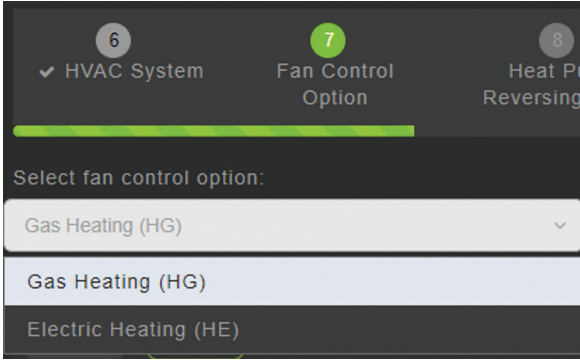
- Thiết bị điều nhiệt của bạn đã được kết nối với internet. Nhấp vào “OK” để thiết lập thiết bị điều nhiệt và kiểm tra các cài đặt HVAC.

Lưu ý: Sau khi đã kết nối thành công thiết bị điều nhiệt với Wi-Fi, bạn sẽ phải nhập các thông tin quan trọng về hệ thống HVAC của mình. Vui lòng tham khảo tài liệu hỗ trợ của chuyên gia lắp đặt để biết cách thiết lập HVAC. Bạn có thể bỏ qua bước kiểm tra nếu chuyên gia hỗ trợ đã thay bạn thực hiện.

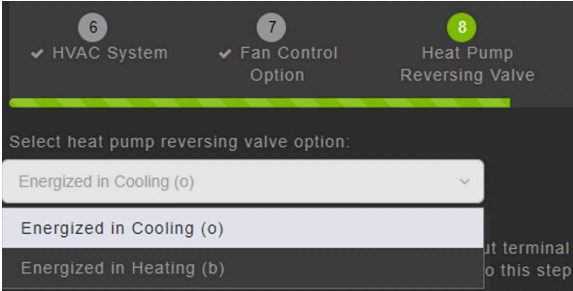
- Chọn loại hệ thống HVAC



14. Chọn Tùy chọn điều khiển quạt (Fan Control Option)








15. Nếu bạn có bơm nhiệt, vui lòng chọn chức năng Van đảo (Reversing Valve).

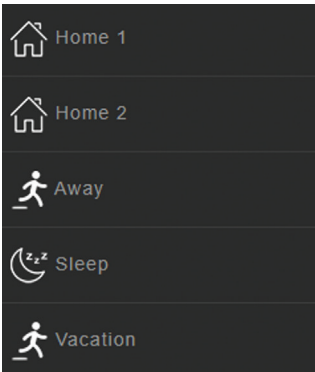


Lưu ý: Bạn có thể chọn nút Tiếp theo (Next) luôn nếu thiết bị điều nhiệt của bạn do đội lắp đặt chuyên nghiệp lắp đặt.

16. Sau khi bạn đã kết nối thiết bị điều nhiệt với Wi-Fi và kiểm tra các cài đặt HVAC, hệ thống sẽ yêu cầu bạn thiết lập các chế độ để sử dụng với tính năng hẹn lịch. Tất cả các chế độ đều được tạo sẵn kèm cài đặt cho chức năng sưởi ấm và làm mát. Bạn phải thiết lập chế độ trước, sau đó là ngày áp dụng chế độ đó trong tuần. (Xem trang 17 để biết cách hẹn lịch)

| # | Name | Set Temperature (Heat) | Set Temperature (Cool) | Set Fan (Heat) | Set Fan (Cool) |
|---|--|------------------------|------------------------|----------------|----------------|
| 1 |  Home 1 | 70°F | 72°F | Auto | Auto |
| 2 |  Home 2 | 72°F | 72°F | Auto | Auto |
| 3 |  Away | 66°F | 78°F | Auto | Auto |
| 4 |  Sleep | 66°F | 78°F | Auto | Auto |
| 5 |  Vacation | 50°F | Off | Auto | Auto |

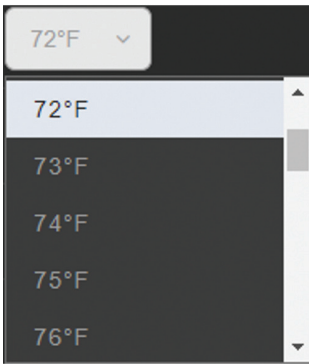
17. Thiết bị điều nhiệt TrickleStar có 5 chế độ khác nhau: Ở nhà 1 (Home 1), Ở nhà 2 (Home 2), Đi vắng (Away), Ngủ (Sleep) và Du lịch (Vacation). Lịch vận hành có thể sử dụng một chế độ nhiều lần tùy vào nhu cầu.



18. Mỗi chế độ đều có 4 cột cần thiết lập, bao gồm Nhiệt độ cho chức năng Sưởi ấm và Làm mát, cũng như Quạt cho chức năng Sưởi ấm và Làm mát.

| | | | |
|------------------------|------------------------|----------------|----------------|
| Set Temperature (Heat) | Set Temperature (Cool) | Set Fan (Heat) | Set Fan (Cool) |
|------------------------|------------------------|----------------|----------------|

19. Khithiết lập các chế độ, sử dụng danh sách sổ xuống để chọn nhiệt độ mong muốn.

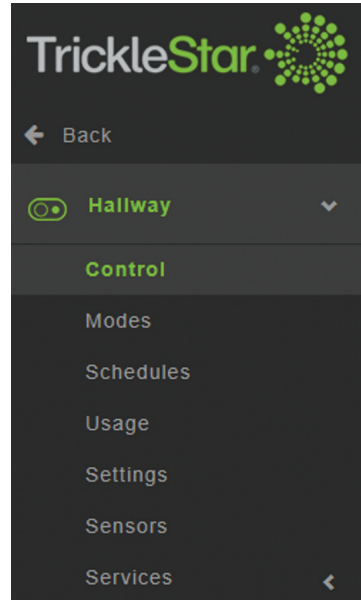


20. Sau khi bạn đã thiết lập xong các chế độ, nhấp vào Lưu (Save) là các chế độ này sẽ được tự động phân bổ vào Lịch mặc định (Default Schedule).

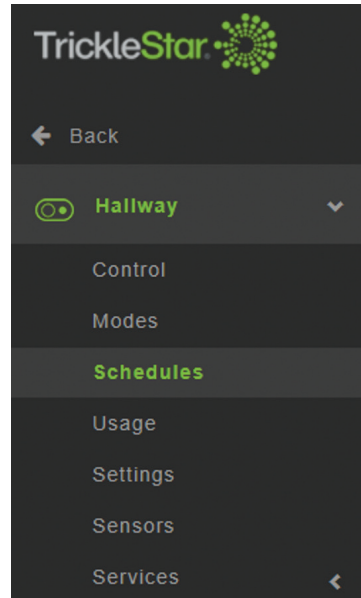


Hẹn lịch

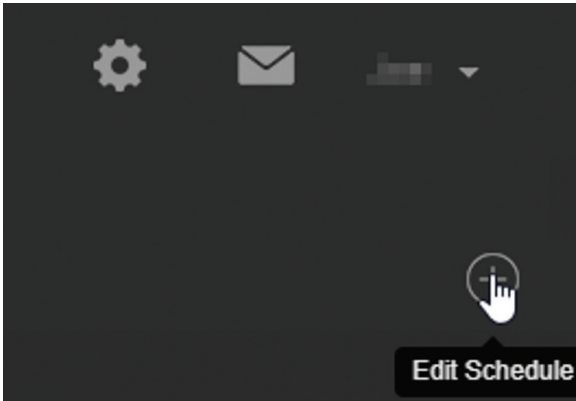
1. Để tạo mới hoặc chỉnh sửa lịch hẹn, mở trang quản lý thiết bị điều nhiệt bằng cách nhấp vào phần Thiết bị (Devices) trong bảng bên trái rồi chọn thiết bị điều nhiệt của bạn.



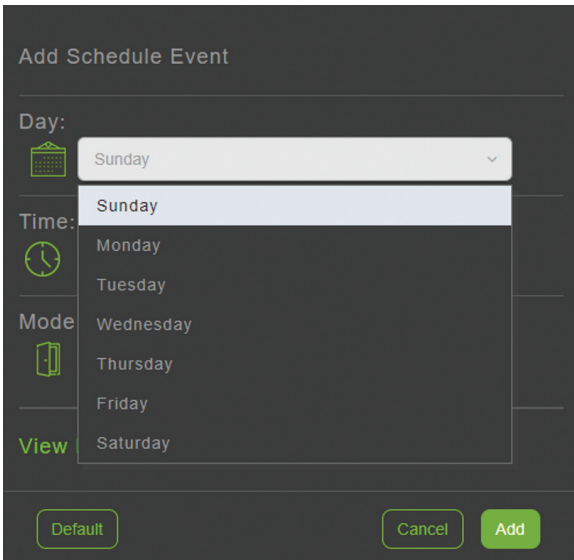
2. Nhấp vào phần “Hẹn lịch” (“Schedule”) trong trình đơn bên trái.




3. Nhấp vào nút “Sửa lịch” (Edit schedule) bên phải màn hình để thêm lịch mới.



4. Đầu tiên, chọn ngày bạn muốn áp dụng lịch này.




5. Sau đó, chọn thời gian bắt đầu áp dụng.

Time:  9:00

6. Tiếp theo, chọn chế độ sẽ áp dụng cho lịch này. Lặp lại bước này đối với tất cả các ngày trong tuần. (Bạn có thể xem hoặc thay đổi các cài đặt chế độ bằng cách nhấp vào “Xem chế độ” (“View Modes”).)

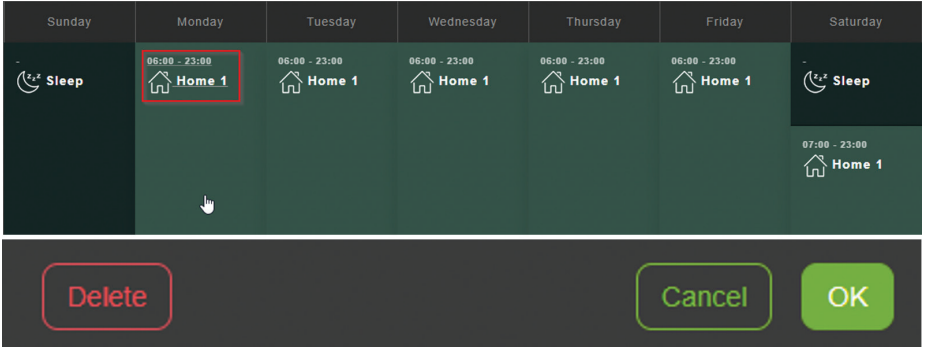
Home 1 (Cool: 72°F, Heat: 70°F) ▾
Home 1 (Cool: 72°F, Heat: 70°F)
Home 2 (Cool: 72°F, Heat: 72°F)
Away (Cool: 78°F, Heat: 66°F)
Sleep (Cool: 78°F, Heat: 66°F)

Mode:  Home 1 (Cool: 72°F, Heat: 70°F) ▾
[View Modes](#)

7. Nhấp vào “Thêm” (“Add”) sau khi xong là lịch mà bạn đã tạo sẽ được đưa vào danh sách lịch.

[Default](#) [Cancel](#) [Add](#)

8. Để chỉnh sửa lịch có sẵn, nhấp vào lịch đó để hiển thị các cài đặt cho lịch. Bạn có thể thay đổi thời gian hoặc chế độ tùy ý. Nhấp vào nút “Xóa” (“Delete”) nếu bạn muốn xóa lịch hoàn toàn.



9. Nhấp vào “OK” sau khi xong là lịch mà bạn đã chỉnh sửa sẽ được đưa vào danh sách lịch.

Màn hình hiển thị



Đồng hồ nhiệt độ chia vạch



Biểu tượng ở nhà

Chế độ: Ở nhà



Biểu tượng đi vắng

Chế độ: Đi vắng



Chế độ: Ngủ

Biểu tượng ngủ



Biểu tượng tắt

Hệ thống: Tắt



Biểu tượng sưởi ấm

Hệ thống: Sưởi ấm



Biểu tượng làm mát

Hệ thống: Làm mát



Biểu tượng tự động

Hệ thống: Tự động



Biểu tượng sưởi gấp

Hệ thống: Sưởi ấm khẩn cấp



Biểu tượng bật quạt

Quạt: Bật



Biểu tượng tự động bật quạt

Quạt: Tự động



Biểu tượng Wi-Fi

Hiện thị kết nối Wi-Fi và cường độ tín hiệu



Biểu tượng Bluetooth

Khi kết nối với một hoặc nhiều cảm biến chuyển động
Khi nháy: Thiết bị điều nhiệt đang quét tìm cảm biến chuyển động



Biểu tượng khóa phím

Khi phím bị khóa



Biểu tượng giữ

Hiện thị chức năng giữ vĩnh viễn/ giữ chế độ Du lịch.
Khi nháy: Giữ tạm thời



Biểu tượng lịch

Hiện thị lịch đang áp dụng

58%

Biểu tượng độ ẩm

Hiện thị % độ ẩm trong phòng

79

Biểu tượng nhiệt độ phòng

Hiện thị nhiệt độ trong phòng

74

Biểu tượng vạch nhiệt độ

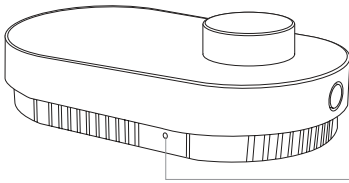
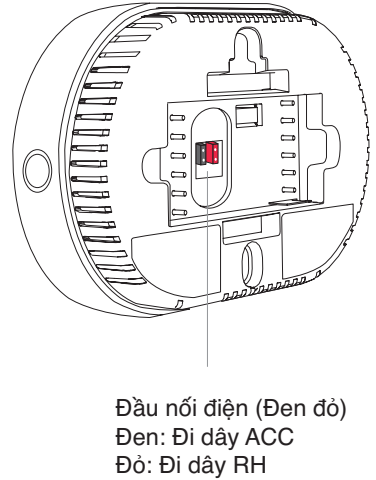
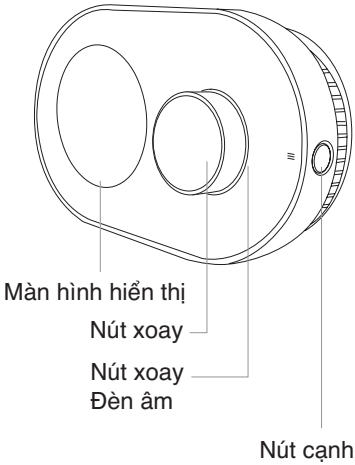
Hiện thị nhiệt độ qua vạch

TrickleStar

Logo TrickleStar

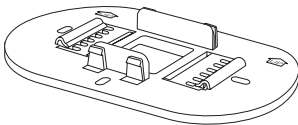
Nhãn hiệu (Luôn sáng)

Tính năng

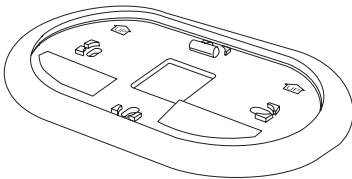


Bộ điều khiển trung tâm

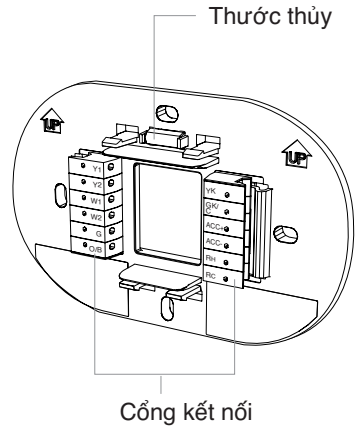
Lỗ kim thiết lập lại hệ thống



Tấm gắn

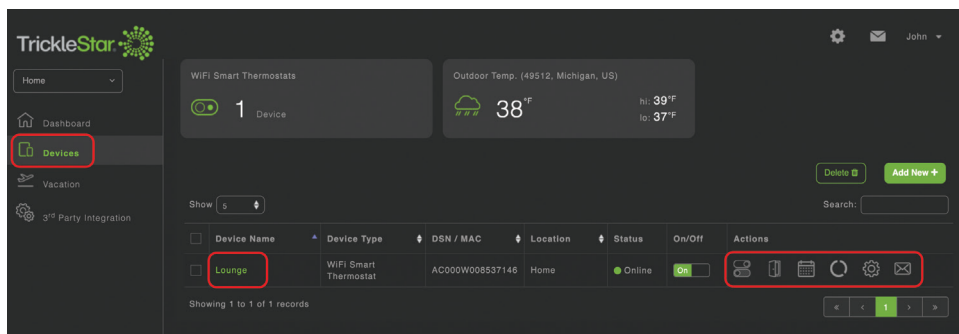




Tấm ốp



Cổng TrickleStar

Trên trang Thiết bị (Devices), bạn có thể dùng các biểu tượng dưới chữ Hành động (Action) để thay đổi cài đặt của thiết bị.



| Biểu tượng trên cổng | Tên gọi | Chức năng |
|---|------------|---|
|  | Điều khiển | Thay đổi nhiệt độ đã đặt, hệ thống, quạt, lịch/ chức năng giữ và chế độ, đồng thời xem độ ẩm và nhiệt độ phòng |
|  | Chế độ | Thiết lập nhiệt độ nóng/lạnh và chức năng quạt cho các chế độ Ở nhà (Home), Đi vắng (Away), Ngủ (Sleep) và Du lịch (Vacation) |
|  | Lịch | Thêm/sửa/xóa các chế độ áp dụng theo ngày/tuần |
|  | Sử dụng | Giám sát lượng năng lượng đã sử dụng theo ngày/tuần/tháng và tạo báo cáo tổng hợp |
|  | Cài đặt | Thiết lập trước cài đặt cho thiết bị điều nhiệt |
|  | Cảnh báo | Thiết lập mức nhiệt độ và độ ẩm thấp/cao cần cảnh báo |

Thông tin hệ thống

Hệ thống:

Kiểu cũ

Dùng bơm nhiệt

Điều khiển quạt:

Ga

Điện

Nguồn cấp năng lượng:
(Riêng đối với bơm nhiệt)

Cấp để làm mát

Cấp để sưởi ấm

Loại HVAC:

Sưởi ấm và làm mát

Chỉ sưởi ấm

Chỉ làm mát

Số kỳ sưởi ấm:

Kỳ đơn

Kỳ kép

Số kỳ làm mát:

Kỳ đơn

Kỳ kép

Ghi chú:
